

## LXXIII. PHẨM TỊNH ĐỘ PHƯƠNG TIỆN

01

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy vì an trụ nhóm chánh tánh định hay vì an trụ nhóm bất định?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy đều an trụ nhóm chánh tánh định, chẳng phải nhóm bất định.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy vì an trụ nhóm chánh tánh định nào? Là Thanh văn thừa, hay là Độc giác thừa, hay là Phật thừa?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát ấy đều an trụ nhóm chánh tánh định Phật thừa, chẳng phải an trụ nhóm chánh tánh định nhị thừa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy khi nào thì trụ nhóm chánh tánh định, từ khi mới phát tâm, hay ngôi vị Bất thối? Hay thân tối hậu chẳng?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát ấy, hoặc từ khi mới phát tâm, hoặc ở bậc Bất thối, hoặc thân tối hậu, đều an trụ nhóm chánh tánh định.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát an trụ nhóm chánh tánh định có bị đọa vào các đường ác chẳng?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! An trụ nhóm chánh tánh định, Đại Bồ-tát quyết định không đọa vào các đường ác. Này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Các vị ở địa thứ tám, hoặc Dự lưu, hoặc Nhất lai, hoặc Bất hoàn, hoặc A-la-hán, hoặc Độc giác có ai lại đọa vào đường ác chẳng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Không! Bạch Thiện Thệ! Không!

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát an trụ nhóm chánh tánh định cũng giống như thế, quyết định chẳng đọa vào các đường ác. Vì sao? Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy từ khi mới phát tâm tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-

mật-đa; an trụ pháp không nội, an trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thẳng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; tu hành bốn niệm trụ, tu hành bốn chánh đạo, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; an trụ Thánh đế khổ, an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; tu hành bốn tịnh lự, tu hành bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tu hành tám giải thoát, tu hành tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; tu hành pháp môn Đà-la-ni, tu hành pháp môn Tam-ma-địa; tu hành pháp môn giải thoát không, tu hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; tu hành bậc Cực hỷ, tu hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thần thông; tu hành mười lực Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả; tu hành trí nhất thiết, tu hành tánh trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; tu hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát; tu hành quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật, chế phục đoạn trừ tất cả pháp ác bất thiện.

Này Thiện Hiện! Do nhân duyên này mà Đại Bồ-tát ấy lại đọa đường ác thì đó là điều không có. Đại Bồ-tát ấy nếu sanh lên cõi trời Trường thọ, thì đó cũng là điều không có, có nghĩa là ở những nơi ấy, các thiện pháp thù thắng chẳng có hiện hành. Đại Bồ-tát ấy nếu sanh chốn biên địa hạ tiện hoặc trong hạng người bần tiện không biết Phật pháp, thì đó là điều không có, nghĩa là ở những nơi ấy chẳng có thể tu hành thiện pháp thù thắng, phần nhiều phát khởi ác kiến, chẳng tin nhân quả, thường ưa làm theo các nghiệp xấu ác, chẳng nghe danh hiệu Phật, danh hiệu Pháp, danh hiệu Tăng, cũng không có bốn chúng đó là chúng Bí-sô, chúng Bí-sô-ni, chúng cận sự nam, chúng cận sự nữ. Các Đại Bồ-tát ấy nếu sanh vào nhà tà kiến, thì đó là điều không có, nghĩa là sanh vào nhà chấp trước các điều thấy biết sai lầm, bác bỏ không có diệu hạnh, ác hạnh và quả báo, chẳng tu các pháp thiện, ưa làm các điều ác.

Này Thiện Hiện! Với tâm mới phát cầu quả vị giác ngộ cao tột. Đại Bồ-tát cầu hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, đem ý ưa thích thù

thắng mà thọ nhận hành trì mười đạo nghiệp bất thiện thì đó là điều không có.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm thành tựu công đức thiện căn như thế, đối với các chỗ ác chẳng thọ sanh lại, thì vì sao Thế Tôn mỗi khi vì chúng nói về chuyện đời trước của mình, hoặc trăm hoặc ngàn đời, trong đó cũng có lúc sanh vào các đường ác, thiện căn khi ấy nó ở đâu?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Chẳng phải Đại Bồ-tát do nghiệp bất tịnh mà thọ thân trong đường ác, chỉ vì lợi lạc các loài hữu tình, do nguyện ấy mà thọ thân kia.

Này Thiện Hiện! Các A-la-hán, Độc giác đâu có phương tiện thiện xảo như Đại Bồ-tát thành tựu phương tiện thiện xảo như thế, khi thọ thân bàng sanh, có người thợ săn đến muốn làm hại, liền khởi an nhẫn, từ bi vô thương, vì muốn khiến người ấy được lợi lạc nên tự xả thân mạng mà không làm hại kẻ kia.

Này Thiện Hiện! Do nhân duyên ấy, nên biết Đại Bồ-tát, vì muốn làm lợi ích các hữu tình, vì muốn đại từ đại bi mau viên mãn, nên tuy hiện thọ các loại thân bàng sanh nhưng chẳng bị nhiễm tội lỗi của bàng sanh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát an trụ thiện pháp nào vì muốn lợi lạc các hữu tình mà thọ thân như thế?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát có thiện pháp nào mà chẳng viên mãn?

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát vì đắc quả vị giác ngộ cao tột, nên tất cả thiện pháp đều nên viên mãn.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm cho đến lúc an tọa tòa Bồ-đề mâu nhiệm, ở trong khoảng giữa, không có thiện pháp nào mà chẳng nên viên mãn; cần phải viên mãn đủ tất cả thiện pháp mới đắc quả vị giác ngộ cao tột. Nếu còn một thiện pháp chưa có thể viên mãn mà đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì đó là điều không có. Vì vậy, này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm cho đến lúc an tọa tòa Bồ-đề mâu nhiệm, ở khoảng trung gian ấy thường học viên mãn tất cả thiện pháp. Học rồi, sẽ đắc trí nhất thiết tướng, đoạn trừ vĩnh viễn tất cả tập khí tương tục, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Tại sao Đại Bồ-tát thành tựu tất cả pháp vô lậu cao thượng bạch tịnh như thế, mà sanh đường ác, thọ thân bàng sanh?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Như Lai thành tựu tất cả pháp vô lậu bạch tịnh chẳng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Đúng vậy! Bạch Thiện Thệ! Đúng vậy! Như Lai thành tựu tất cả pháp vô lậu bạch tịnh.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Như Lai hóa làm thân loài bàng sanh, lợi ích hữu tình, làm Phật sự chẳng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Đúng vậy! Bạch Thiện Thệ! Đúng vậy! Như Lai hóa làm thân loài bàng sanh lợi ích hữu tình, làm các Phật sự.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Khi Như Lai hóa làm thân bàng sanh, thì có phải thật bàng sanh chịu khổ chẳng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Không! Bạch Thiện Thệ! Không! Khi Như Lai hóa làm thân bàng sanh, thì chẳng phải thật bàng sanh, chẳng thọ các khổ?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát cũng giống như thế, tuy thành tựu tất cả pháp vô lậu bạch tịnh, nhưng vì thành thực các hữu tình, nên phương tiện thiện xảo thọ thân bàng sanh; do thọ thân ấy, tùy theo căn cơ thành thực các loài hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Có A-la-hán, các lậu hết hẳn, có thể hóa thân làm các sự việc, do sự việc ấy làm người khác sanh hoan hỷ chẳng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Có như vậy! Bạch Thiện Thệ! Có như vậy! Có A-la-hán các lậu hết hẳn, có thể hóa thân làm các sự việc, do sự việc ấy khiến người sanh hoan hỷ.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát cũng giống như thế, tuy thành tựu tất cả pháp vô lậu bạch tịnh, nhưng vì lợi lạc các hữu tình nên phương tiện thiện xảo thọ thân trong đường ác, theo căn cơ thành

thực hữu tình. Tuy thọ thân ấy nhưng chẳng cùng chúng chịu các khổ não, lại cũng chẳng bị tạp nhiễm tội lỗi của loài ấy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Có nhà ảo thuật hoặc đệ tử của y hóa làm các loài như voi, ngựa v.v... khiến người xem hoan hỷ nhảy nhót, đối với họ có thật voi, ngựa v.v... chẳng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Không! Bạch Thiện Thệ! Không! Đối với họ thật không có voi, ngựa v.v...

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát cũng giống như thế, tuy thành tựu tất cả pháp vô lậu bạch tịnh, nhưng vì lợi ích các hữu tình, nên hiện thọ thân các loài bàng sanh; tuy thọ thân của chúng nhưng thật chẳng phải chúng, cũng chẳng bị nhiễm ô tội lỗi của chúng.

Khi ấy cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát phương tiện thiện xảo quảng đại như thế, tuy thành tựu Thánh trí vô lậu bạch tịnh, nhưng vì hữu tình thọ các loại thân, tùy theo căn cơ họ, hiện làm lợi ích.

Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát an trụ những thắng pháp bạch tịnh nào mà có thể thực hiện phương tiện quyền xảo như thế, tuy thọ thân các loài bàng sanh nhưng chẳng ô nhiễm tội lỗi của chúng?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa có thể thực hiện phương tiện thiện xảo như thế, tuy đến vô lượng hằng hà sa thế giới trong mười phương, hiện các loại thân làm lợi ích an lạc các loài hữu tình kia, nhưng ở trong đó, chẳng sanh nhiễm trước. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp hoàn toàn không có sở đắc, nghĩa là hoàn toàn chẳng đắc năng nhiễm, sở nhiễm và nhân duyên của sự nhiễm. Vì sao? Vì tự tánh của tất cả pháp là không.

Nay Thiện Hiện! Không chẳng thể nhiễm trước không, không cũng chẳng thể nhiễm trước pháp khác, cũng không có pháp khác có thể nhiễm trước không. Vì sao? Vì trong không, tánh không còn chẳng thể nắm bắt được huống là có pháp khác có thể nắm bắt được.

Nay Thiện Hiện! Như vậy gọi là pháp không chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát an trụ trong pháp này có thể chứng quả vị giác ngộ cao tốt.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát có phải chỉ an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, có thể thực hiện phương tiện thiện xảo như thế hay là cũng an trụ pháp khác?

Phật bảo:

- Nay Thiện Hiện! Đâu có pháp nào khác chẳng nhập Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tại sao lại nghi là an trụ pháp khác?

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, nếu tự tánh là không thì làm sao Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ tất cả pháp.

Bạch Thế Tôn! Chẳng phải ở trong không có thể nói có pháp nhiếp thọ hay chẳng nhiếp thọ.

- Nay Thiện Hiện! Đâu chẳng phải tự tánh các pháp đều không.

- Bạch Thế Tôn! Đúng như vậy! Bạch Thiện Thệ! Đúng như vậy!

- Nay Thiện Hiện! Nếu tất cả pháp tự tánh đều là không thì trong cái không đâu chẳng nhiếp thọ tất cả pháp.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Tại sao Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa an trụ trong tự tánh không của tất cả pháp dẫn phát thần thông Ba-la-mật-đa? Chư Đại Bồ-tát an trụ thần thông Ba-la-mật-đa ấy có thể đi đến vô lượng hằng hà sa thế giới khắp mười phương để cúng dường chư Phật, nghe thọ chánh pháp, ở chỗ chư Phật trồng các thiện căn?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán khắp vô lượng hằng hà sa thế giới trong mười phương và chư Phật cùng pháp đã thuyết, tự tánh đều không thì chỉ có thể tục giả nói danh tự; danh tự thế tục giả nói như thế, cũng tự tánh không.

Nay Thiện Hiện! Nếu mười phương thế giới và chư Phật cùng pháp đã thuyết, giải nói danh tự, tự tánh chẳng không thì cái không đã nói đáng lẽ chẳng cùng khắp; vì cái không đã nói chẳng phải chẳng cùng khắp cho nên tất cả pháp tự tánh đều không.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, do quán khắp không, phương tiện thiện xảo, mới có thể dẫn phát thần thông thù thắng Ba-la-mật-đa; an trụ thần thông Ba-la-mật-đa này, lại có thể dẫn phát thiên nhãn, thiên nhĩ, thần cảnh, tha tâm, túc trú, tùy niệm và trí tuệ thần thông thù thắng biết lậu tận.

Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát chẳng phải lia thần thông Ba-la-mật-đa mà có thể tự tại thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện! Cho nên thần thông Ba-la-mật-đa là đạo Bồ-đề, các Đại Bồ-tát đều nương đạo này cầu hướng đến quả vị giác ngộ cao tốt. Khi cầu hướng đến, có thể tự viên mãn tất cả thiện pháp, cũng có thể khiến người tu các thiện pháp; tuy làm việc ấy, nhưng đối với thiện pháp chẳng sanh chấp trước. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy biết các thiện pháp tự tánh đều không, chẳng phải tự tánh không có sự chấp trước; nếu có chấp trước thì có mê đắm; do không chấp trước nên cũng không mê đắm, vì trong tự tánh không không có mê đắm.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, an trụ thần thông thù thắng Ba-la-mật-đa, dẫn phát thiên nhãn thanh tịnh hơn người, dùng thiên nhãn ấy quán tất cả pháp đều tự tánh không.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì thấy tất cả pháp, tự tánh không, nên chẳng nương vào pháp tướng mà tạo tác các nghiệp, tuy vì hữu tình nói pháp như thế, nhưng cũng chẳng thủ đắc tướng của các hữu tình và sự an lập của chúng. Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy lấy vô sở đắc làm phương tiện, dẫn phát thần thông Ba-la-mật-đa, dùng thần thông Ba-la-mật-đa ấy thường khởi thần thông theo bi nguyện mà làm việc.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy dùng thiên nhãn cực kỳ thanh tịnh hơn người có thể thấy vô lượng hằng hà sa thế giới khắp mười phương; thấy rồi dẫn phát thần cảnh trí thông đi đến các nơi ấy làm lợi ích các loài hữu tình, hoặc dùng bố thí Ba-la-mật-đa mà làm lợi ích, hoặc dùng tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà làm lợi ích; hoặc dùng bốn niệm trụ mà làm lợi ích, hoặc dùng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo mà làm lợi ích; hoặc dùng bốn tịnh lự mà làm lợi ích, hoặc dùng bốn vô lượng, bốn định vô sắc mà làm lợi ích; hoặc dùng tám giải thoát mà làm lợi ích, hoặc dùng tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ mà làm lợi ích; hoặc dùng pháp Thanh văn mà làm lợi ích; hoặc dùng pháp Độc giác mà làm lợi ích; hoặc dùng pháp Bồ-tát mà làm lợi ích; hoặc dùng pháp chư Phật mà làm lợi ích.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy nếu thấy hữu tình ở mười phương thế giới nhiều xan tham, thì vô cùng thương xót, nói pháp thế này: Hữu tình các ngươi nên hành bố thí. Những ai xan tham thì chịu bản cùng khổ sở; do bản cùng nên không có oai đức, tự lợi còn chẳng được hưởng là có thể lợi người. Vì vậy, các ngươi nên siêng năng bố thí, đã tự an lạc cũng có thể làm an lạc người khác. Chớ vì sự bản

cùng mà cấu xé lẫn nhau, như vậy thì đều chẳng phải thoát nỗi khổ trong các đường ác.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy nếu thấy hữu tình ở mười phương thế giới hủy phạm tịnh giới, thì vô cùng thương xót, nói pháp thế này: Hữu tình các người nên trì tịnh giới. Các người phá giới chịu khổ trong các đường ác, người phá giới không có oai đức, tự lợi còn chẳng được huống là có thể lợi tha. Do nhân duyên phá giới hoặc sanh địa ngục nhận chịu khổ quả, hoặc sanh bàng sanh nhận chịu khổ quả, hoặc sanh quỷ giới nhận chịu khổ quả. Nếu các người đọa vào trong các đường ác nhận chịu khổ quả, tự cứu còn chẳng được, huống là có thể cứu người. Vì vậy, các người nên giữ tịnh giới, chẳng nên dung nạp tâm phá giới dù chỉ khoảng một sát-na, huống là thời gian dài. Chớ buông thả tâm mình, sau sanh lo buồn hối hận.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy nếu thấy hữu tình ở mười phương thế giới lại sân giận nhau, triền miên kết hận, làm tổn não nhau, thì vô cùng thương xót, nói pháp thế này: Hữu tình các người nên tu an nhẫn, chớ sân giận nhau, kết hận hại nhau. Các tâm sân giận chẳng thuận thiện pháp, tăng trưởng ác pháp, hiện đời suy tổn. Các người do tâm sân hận này, nên khi thân hoại mạng chung sẽ đọa địa ngục, sanh bàng, quỷ giới thọ khổ kịch liệt. Vì vậy, các người chẳng nên dung nạp tâm sân hận dù chỉ trong khoảng sát-na, huống là để nó nối tiếp dài lâu. Nay đây các người nên khởi tâm từ, lần lượt duyên vào, làm điều lợi ích.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy nếu thấy hữu tình ở mười phương thế giới biếng lười giải đãi, thì vô cùng thương xót, nói pháp thế này: Hữu tình các người nên siêng tinh tấn, đối với thiện pháp chớ biếng lười giải đãi. Những kẻ giải đãi đối với thiện pháp và các thắng sự đều chẳng thể thành. Do đây các người sẽ đọa địa ngục, bàng sanh, quỷ giới chịu vô lượng khổ. Vì vậy, các người chẳng nên dung nạp tâm giải đãi này, dù chỉ khoảng một sát-na, huống là để nó tương tục lâu dài.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy nếu thấy hữu tình ở mười phương thế giới thất niệm, tán loạn, tâm chẳng tịch tịnh, thì vô cùng thương xót, nói pháp thế này: Hữu tình các người nên tu tịnh lự, chớ sanh tâm thất niệm tán loạn; tâm như thế chẳng thuận thiện pháp, tăng trưởng ác pháp, bị suy tổn ngay. Do đây các người khi thân hoại mạng chung, sẽ đọa địa ngục, bàng sanh, quỷ giới thọ vô lượng khổ. Vì vậy, các người chẳng nên dung nạp tâm tương ưng thất niệm tán loạn, dù chỉ khoảng một sát-na, huống là để cho tương tục lâu dài.



Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy nếu thấy hữu tình ở mười phương thế giới ngu si ác tuệ, thì vô cùng thương xót, nói pháp thế này: Hữu tình các người nên tu thắng tuệ, chớ khởi ác tuệ; người khởi ác tuệ đối với các đường thiện còn chẳng có thể đến được, huống là được giải thoát. Do nhân duyên ác tuệ này, các người sẽ đọa địa ngục, bàng sanh, quỷ giới thọ vô lượng khổ. Vì vậy, các người chẳng nên dung nạp tâm tương ưng ngu si ác tuệ, dù chỉ khoảng một sát-na, huống là để cho nó tương tục lâu dài.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy nếu thấy hữu tình ở mười phương thế giới nhiều tham dục, thì vô cùng thương xót, phương tiện dạy bảo dẫn dắt khiến tu quán bất tịnh. Nếu thấy hữu tình nhiều sân nhuế, thì vô cùng thương xót, phương tiện dạy bảo dẫn dắt khiến tu quán từ bi. Nếu thấy hữu tình nhiều ngu si, thì vô cùng thương xót, phương tiện dạy bảo dẫn dắt khiến tu quán duyên khởi. Nếu thấy hữu tình nhiều ngã mạn, thì vô cùng thương xót, phương tiện dạy bảo dẫn dắt khiến tu quán phân biệt giới. Nếu thấy hữu tình nhiều tâm từ, thì vô cùng thương xót, phương tiện dạy bảo dẫn dắt khiến tu quán trì tức niệm. Nếu thấy hữu tình hành tà đạo, thì vô cùng thương xót, phương tiện dạy bảo dẫn dắt khiến nhập chánh đạo, đó là đạo Thanh văn, hoặc đạo Độc giác, hoặc đạo Như Lai, phương tiện vì họ mà nói pháp thế này: Sở chấp của các người, tự tánh đều không, chẳng phải trong pháp không có thể có sở chấp; vì không có sở chấp là tướng không vậy.

Này Thiện Hiện! Như thế, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa cần phải an trụ thần thông Ba-la-mật-đa, mới có thể tự tại tuyên thuyết chánh pháp, lợi ích an lạc các loại hữu tình.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát xa lìa thần thông Ba-la-mật-đa thì chẳng có thể tự tại tuyên thuyết chánh pháp, làm việc lợi ích cho các hữu tình.

Này Thiện Hiện! Như chim không cánh chẳng có thể bay lượn tự tại trong hư không để đến nơi xa. Các Đại Bồ-tát cũng giống như thế, nếu không có thần thông Ba-la-mật-đa thì chẳng có thể tự tại tuyên thuyết chánh pháp làm việc lợi ích cho các hữu tình. Vì vậy, này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên dẫn phát thần thông Ba-la-mật-đa; nếu dẫn phát thần thông Ba-la-mật-đa thì có thể tùy ý tuyên thuyết chánh pháp, lợi ích an lạc cho các loài hữu tình.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy dùng thiên nhãn vô cùng thanh tịnh hơn người quán khắp vô lượng hằng hà sa thế giới trong mười phương và quán các loài hữu tình sanh ở nơi ấy; thấy rồi dẫn phát thần

cảnh trí thông, trải qua chốc lát đi đến cõi ấy, dùng tha tâm trí, như thật rõ biết tâm và tâm sở pháp của các hữu tình, tùy theo căn cơ, vì họ nói pháp yếu, đó là nói bố thí, hoặc nói tịnh giới, hoặc nói an nhẫn, hoặc nói tinh tấn, hoặc nói tịnh lự, hoặc nói Bát-nhã; hoặc nói bốn niệm trụ, hoặc nói bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc nói bốn tịnh lự, hoặc nói bốn vô lượng, bốn định vô sắc; hoặc nói tám giải thoát, hoặc nói tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; hoặc nói pháp môn Đà-la-ni, hoặc nói pháp môn Tam-ma-địa; hoặc nói pháp môn giải thoát không, hoặc nói pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên; hoặc nói pháp không nội, hoặc nói pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc nói Thánh đế khổ, hoặc nói Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc nói nhân duyên, hoặc nói đấng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; hoặc nói các pháp từ duyên sanh ra; hoặc nói vô minh, hoặc nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não; hoặc nói đạo Thanh văn, hoặc nói đạo Độc giác, hoặc nói đạo Bồ-tát, hoặc nói Bồ-đề, hoặc nói Niết-bàn, khiến các hữu tình nghe pháp ấy rồi đều được lợi ích an lạc thù thắng.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy dùng thiên nhĩ hơn người vô cùng thanh tịnh có thể nghe tất cả tiếng nhơn, phi nhơn; do thiên nhĩ này có thể nghe chư Phật ở vô lượng hằng hà sa thế giới khắp mười phương thuyết pháp; nghe rồi không lẫn lộn, đều có thể thọ trì, vì các hữu tình như thật tuyên thuyết, hoặc thuyết bố thí, hoặc thuyết tịnh giới, hoặc thuyết an nhẫn, hoặc thuyết tinh tấn, hoặc thuyết tịnh lự, hoặc thuyết Bát-nhã, như thế cho đến hoặc thuyết Niết-bàn, khiến hữu tình kia nghe pháp ấy rồi đều được lợi ích an lạc thù thắng.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy dùng tha tâm trí thông tối thanh tịnh, như thật rõ biết tâm và tâm sở pháp của các loài hữu tình, tùy theo căn cơ của chúng, vì chúng thuyết pháp yếu, đó là thuyết bố thí, hoặc thuyết tịnh giới, hoặc thuyết an nhẫn, hoặc thuyết tinh tấn, hoặc thuyết tịnh lự, hoặc thuyết Bát-nhã, như vậy cho đến hoặc thuyết Niết-bàn, khiến hữu tình kia nghe pháp ấy rồi đều được lợi ích an lạc thù thắng.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy dùng túc trú tùy niệm trí thông có thể nhớ các chuyện đời trước của mình và người; do túc trú tùy niệm trí thông này như thật nhớ biết danh hiệu sai khác của chư Phật và chúng đệ tử quá khứ. Nếu các hữu tình ưa nghe các sự việc đời quá khứ mà được lợi ích thí liền vì họ mà tuyên thuyết các sự việc đời trước. Nhân phương tiện này vì họ thuyết chánh pháp đó là thuyết bố thí, hoặc thuyết tịnh giới, hoặc thuyết an nhẫn, hoặc thuyết tinh tấn, hoặc thuyết tịnh lự, hoặc thuyết Bát-nhã, như vậy cho đến hoặc thuyết Niết-bàn, khiến hữu tình kia nghe pháp ấy rồi đều được lợi ích an lạc thù thắng.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy dùng thần cảnh trí thông cực nhanh chóng đi đến vô lượng hằng hà sa thế giới khắp mười phương, thân cận cúng dường chư Phật Thế Tôn, ở chỗ chư Phật, trồng các cội lành rồi trở về quốc độ mình vì các hữu tình tuyên thuyết các sự thù thắng ở các phương khác. Nhân phương tiện này vì họ thuyết chánh pháp, đó là thuyết bố thí, hoặc thuyết tịnh giới, hoặc thuyết an nhẫn, hoặc thuyết tinh tấn, hoặc thuyết tịnh lự, hoặc thuyết Bát-nhã, như vậy cho đến hoặc thuyết Niết-bàn, khiến hữu tình kia nghe pháp ấy rồi đều được lợi ích an lạc thù thắng.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy dùng lậu tận trí thông tùy sở đắc, như thật rõ biết các loài hữu tình lậu hết hay chưa hết, cũng như thật biết phương tiện lậu hết vì người chưa hết tuyên thuyết pháp yếu, đó là thuyết bố thí, hoặc thuyết tịnh giới, hoặc thuyết an nhẫn, hoặc thuyết tinh tấn, hoặc thuyết tịnh lự, hoặc thuyết Bát-nhã, như vậy cho đến hoặc thuyết Niết-bàn, khiến hữu tình kia nghe pháp ấy rồi đều được lợi ích an lạc thù thắng.

Này Thiện Hiện! Như vậy, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên dẫn phát thần thông Ba-la-mật-đa. Đại Bồ-tát ấy tu tập thần thông Ba-la-mật-đa được viên mãn, nên tùy theo ý thích thọ các loại thân nhưng chẳng bị tội lỗi khổ, vui làm ô nhiễm. Như hóa thân của Phật tuy có thể thực hiện các sự việc nhưng chẳng bị tội lỗi khổ vui làm tạp nhiễm. Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên du hí thần thông Ba-la-mật-đa. Nếu du hí thần thông Ba-la-mật-đa thì có thể thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mau chứng quả vị giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát chẳng thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật thì chẳng bao giờ đắc sở cầu là quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tư lương Bồ-đề của các Đại Bồ-

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

---

tát nếu chưa đủ thì nhất định chẳng có thể đắc sở cầu là quả vị giác ngộ cao tột.

Quyển Thứ 394

**HẾT**